

Bản án số: **65/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 27.9.2023

V/v tranh chấp

thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2. Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung- Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa:
Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/6/2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Cao Văn T**, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ B, thôn A, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Văn B là Luật sư của Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư thành phố Đ. *Có mặt*

- Bị đơn: Bà **Đặng Thị Hồng L**, sinh năm 1994; địa chỉ: Số E đường P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:**

Ông Cao Văn T và bà Đặng Thị Hồng L trước đây là vợ chồng. Sau khi kết hôn ông bà có với nhau 01 con chung là cháu Cao Văn Trung K, sinh ngày 02/11/2018. Năm 2020 ông T và bà L thuận tình ly hôn. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 33/2020/QĐST-HNGĐ ngày

28/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, cháu K được giao cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn bà L và gia đình bà L chửi bới, lăng nhục, dọa đánh, cản trở, ngăn cấm không cho ông T gặp con. Ngoài ra, bà L nhiều lần đề nghị ông T chuyển tiền thì mới cho gặp con và bà L cũng từng đề xuất đưa cho bà số tiền 500.000.000 đồng, 400.000.000 đồng thì sẽ đồng ý giao con cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện tại bà L không có nơi ở và thu nhập không ổn định, đã đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài và giao cháu K cho ông bà ngoại cháu nuôi dưỡng.

Còn bản thân ông T đang là chủ cơ sở kinh doanh nội thất gia đình, có thu nhập mỗi tháng từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng; sinh sống ổn định tại nhà của ba mẹ ở địa chỉ: tổ B, thôn A, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; ông có thời gian để chăm sóc con, ngoài ra còn được sự hỗ trợ của mẹ, em gái nên có thể chăm lo cho tốt cho cháu K về mọi mặt.

Từ những lý do trên đây, ông Cao Văn T yêu cầu Tòa án giao cháu Cao Văn Trung K, sinh ngày 02/11/2018 cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên và không yêu cầu bà Đặng Thị Hồng L cấp dưỡng nuôi con.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Ngô Văn B thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn và không bổ sung gì thêm.

**** Bị đơn là bà Đặng Thị Hồng L vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình giải quyết vụ án, bà L trình bày:***

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 33/2020/QĐST–HNGĐ ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, bà được giao trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà và ông T là cháu Cao Văn Trung K, ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng.

Tuy nhiên, sau khi ly hôn ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng, năm 2020 chỉ cấp dưỡng được 2.000.000đồng, năm 2021 là 4.000.000đồng và gần đây nhất ông T có nộp tiền học cho con 5.200.000đồng. Từ trước đến nay, bà L vẫn chăm lo tốt cho cháu K. Trường hợp bà có đi làm ăn xa thì cũng vì để con có cuộc sống tốt hơn và đã có sự hỗ trợ chăm sóc cháu của bà ngoại. Việc chửi bới, lăng nhục, rượt đuổi và dọa đánh ông T xảy ra khi bà L mới sinh con được 01 tháng và do bà phát hiện ông T có quan hệ với người phụ nữ khác. Còn từ sau khi ly hôn đến nay, bà vẫn để ông T gặp con và chở con đi học. Do đó, bà không đồng ý giao cháu Cao Văn Trung K cho ông T nuôi dưỡng.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu ý kiến:***

Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ án, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự, xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là bà Đặng Thị Hồng L vắng mặt không có lý do trong quá trình xét xử vụ án là không tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định hiện nay bà L đang ở nước ngoài, không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cao Văn Trung K, do vậy yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông T là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 70, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

[1] Nguyên đơn khởi tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; tại thời điểm thụ lý vụ án bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận L, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bà Đặng Thị Hồng L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung vụ án:**

Ông Cao Văn T và bà Đặng Thị Hồng L đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 33/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu. Quyết định trên đây xác định ông T và bà L có 01 con chung là cháu Cao Văn Trung K, sinh ngày 02/11/2018 và giao cháu K cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, hàng tháng ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng. Tuy nhiên, sau khi ly hôn phía ông T cho rằng đã không được thăm nom, chăm sóc con và hiện tại bà L không đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con nên có đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con. Bà L không đồng ý với yêu cầu của ông T.

Xét ý kiến của các bên thì thấy: Chăm sóc, nuôi dưỡng con cái vừa là quyền nhưng đồng thời cũng là nghĩa vụ của cha mẹ, tại Điều 70 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “...3. Con chưa thành niên ...có quyền sống chung với cha mẹ, được cha mẹ trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc”. Do vậy, con cái phải được quyền sống cùng cha mẹ, hoặc sống với một trong hai bên cha mẹ trong trường hợp các bên đã ly hôn. Tuy nhiên việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần xuất phát từ lợi ích của con chung và điều kiện thực tế của cha mẹ.

Về điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bà Đặng Thị Hồng L: Quá trình giải quyết vụ án bà L không cung cấp được thu nhập của bản thân, theo chứng cứ do nguyên đơn cung cấp (các hình ảnh được đăng tải trên mạng xã hội của bà L) và kết quả xác minh tại Cục Q Bộ C thể hiện từ 15/5/2023 đến nay bà L đã xuất cảnh, không còn sinh sống ở Việt Nam. Do vậy việc nguyên đơn cho rằng bà L đã qua N làm việc nên không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K là có căn cứ.

Về điều kiện, hoàn cảnh của ông T: Hiện nay ông T có cơ sở kinh doanh nội thất gia đình, thu nhập ổn định mỗi tháng từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng, có chỗ ở ổn định và nhận được sự hỗ trợ từ gia đình để trực tiếp chăm sóc con cái; mặt khác cháu K là con trai nên việc sinh sống, gần gũi với người bố cũng phù hợp trong quá trình phát triển tâm sinh lý sau này của cháu.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần giao cho ông T nuôi dưỡng cháu K là phù hợp với quy định tại Điều 70, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân gia đình và điều kiện thực tế hiện nay của các bên. Ông T không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con, bà L không có ý kiến gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng và tại phiên tòa, ông T tự nguyện chịu khoản án phí này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 266; 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 70, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của ông Cao Văn T đối với bà Đặng Thị Hồng L

Tuyên xử:

1. Giao cho ông Cao Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cao Văn Trung K, sinh ngày 02/11/2018 cho đến khi thành niên. Bà Đặng Thị Hồng L không phải cấp dưỡng nuôi con. Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2. Ông Cao Văn T tự nguyện chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0007845 ngày 24/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Ông T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA quận Liên Chiểu;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG THỊ THÁI